

Số: 401/2020/BC-SHS

Hà Nội, ngày 04 tháng 05 năm 2020

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 04/2020 như sau:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
1	AAV	EBS	LDP	AAV
2	ACB	KVC		ACB
3	AMV			AMV
4	ART			ART
5	BCC			BCC
6	BPC			BPC
7	BTS			BTS
8	BVS			BVS
9	C69			C69
10	CAP			CAP
11	CEO			CEO
12	CIA			CIA
13	CPC			CPC
14	DAD			DAD
15	DAE			DAE
16	DBT			DBT
17	DGC			DGC
18	DHP			DHP
19	DHT			DHT
20	DNP			DNP
21	DP3			DP3
22	DS3			DS3
23	DTD			DTD
24	DXP			DXP
25	EBS			EID
26	EID			GMX
27	GMX			HAT
28	HAT			HCC



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch kỳ quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch kỳ quỹ cuối tháng
29	HCC			HDA
30	HDA			HHC
31	HHC			HHG
32	HHG			HHP
33	HHP			HJS
34	HJS			HLC
35	HLC			HLD
36	HLD			HMH
37	HMH			HOM
38	HOM			HTC
39	HTC			HVT
40	HVT			ICG
41	ICG			IDV
42	IDV			INN
43	INN			ITQ
44	ITQ			KLF
45	KLF			L14
46	KVC			LAS
47	L14			LDP
48	LAS			LHC
49	LHC			LIG
50	LIG			MAC
51	MAC			MAS
52	MAS			MBS
53	MBS			MCC
54	MCC			NAG
55	NAG			NBC
56	NBC			NDN
57	NDN			NET
58	NET			NHA
59	NHA			NTP
60	NTP			NVB
61	NVB			ONE
62	ONE			PBP
63	PBP			PCE
64	PCE			PDB
65	PDB			PGS
66	PGS			PLC
67	PLC			PMC
68	PMC			PMS

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
69	PMS			PPS
70	PPS			PSD
71	PSD			PSE
72	PSE			PTI
73	PTI			PVC
74	PVC			PVG
75	PVG			PVI
76	PVI			PVS
77	PVS			QHD
78	QHD			QTC
79	QTC			RCL
80	RCL			S55
81	S55			S99
82	S99			SD4
83	SD4			SD5
84	SD5			SD9
85	SD9			SDT
86	SDT			SED
87	SED			SFN
88	SFN			SGC
89	SGC			SHB
90	SHB			SHN
91	SHN			SJE
92	SJE			SLS
93	SLS			TA9
94	TA9			TC6
95	TC6			TDN
96	TDN			TDT
97	TDT			THT
98	THT			TIG
99	TIG			TNG
100	TNG			TPP
101	TPP			TTC
102	TTC			TTH
103	TTH			TTT
104	TTT			TVC
105	TVC			VC2
106	VC2			VC3
107	VC3			VC7
108	VC7			VCC

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
109	VCC			VCG
110	VCG			VCS
111	VCS			VGS
112	VGS			VIT
113	VIT			VIX
114	VIX			VMC
115	VMC			VNC
116	VNC			VNF
117	VNF			VNR
118	VNR			VNT
119	VNT			VTV
120	VTV			WCS
121	WCS			

Địa chỉ website đăng tải Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 04/2020 là <https://www.shs.com.vn/News/202054/1010366/shs-danh-muc-chung-khoan-thuc-hien-giao-dich-ky-quy-thang-04-2020.aspx>.

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Người lập



Đoàn Thị Ánh Nguyệt

Kiểm soát



Ngô Thế Hiền



Vũ Đức Tiến

